

1. BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Bảo đảm thực hiện hợp đồng:

- Giá trị đảm bảo hợp đồng: 10 % giá hợp đồng
- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên bán hoàn thành tất cả Công việc của Hợp đồng và Bên mua nhận được Bảo lãnh bảo hành. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên bán vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên bán sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này. Trường hợp Bên bán là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên mua, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là 10 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng cho Bên mua và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện.
 - Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang.
 - Trong quá trình thực hiện hợp đồng Bên bán phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 10 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng đối với mọi trường hợp.
 - Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên mua có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:
 - + Bên bán từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;
 - + Bên bán vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;
 - + Bên bán thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;
 - + Bên bán không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng;
 - Bên mua có quyền tịch thu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và tịch thu tiền bảo lãnh tạm ứng khi Bên mua có bằng chứng trong việc Bên bán sử dụng tiền tạm ứng cho hợp đồng này sai mục đích;
 - Nếu Bên bán là nhà thầu liên danh, Bên mua có quyền tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng của tất cả thành viên liên danh trường hợp một trong các thành viên liên danh vi phạm hợp đồng.
 - Nếu Bên bán chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Bên bán phải gia hạn hiệu lực Bảo lãnh

thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho Bên mua trước thời điểm hết hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày.

– Trường hợp hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng mà vẫn còn các tồn tại mà Bên bán phải khắc phục thì Bên bán phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bản sao của bảo lãnh thực hiện hợp đồng phải được sao y bởi Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng phát hành hoặc sao y bản chính còn hiệu lực.

2. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC Bất khả kháng theo Hợp đồng, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/ tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 5%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC theo Hợp đồng, quy định chi tiết như sau:

- a) Cứ mỗi tuần lễ (7 ngày) chậm trễ do lỗi của Nhà thầu so với thời gian giao hàng đã cam kết, thì Chủ đầu tư khấu trừ: 1%/Tuần trị giá hàng giao chậm.
- b) Số tiền phạt do giao hàng chậm tối đa là 5% trị giá đã ấn định của số hàng hoá bị chậm trễ. Một khi đạt mức tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét việc chấm dứt hợp đồng.